TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10-VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 18 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tô Thị Thanh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: khóm R, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1949;

Địa chỉ: khóm R, phường H, tỉnh Vĩnh Long

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1946;

2/ Ông Trần Văn V, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: khóm Rạch Kinh, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Tô Thị Thanh T và đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn V thống nhất thỏa thuận:

- Bà Tô Thị Thanh T giao cho ông Trần Văn Đ, bà Nguyễn Thị L được quyền sử dụng đất diện tích đất 50,6m^2, thuộc một phần thửa số 626, tờ bản đồ số 3,

trong tổng diện tích đất 730,0m^2 đất tọa lạc khóm R, phường H, tỉnh Vĩnh Long có tứ cận cụ thể thuộc phần (B) và phần (C):

+ Hướng Bắc giáp phần còn lại thửa 365 (phần A), kích thước 6,99m;

+ Hướng Nam giáp phần còn lại thửa 626 (phần D), kích thước 7,00m;

+ Hướng Đông giáp thửa 396, 626 kích thước 1,21m; 4,95m; 1,35m;

+ Hướng Tây giáp thửa 521, kích thước 0,75m; 6,30m.

(có sơ đồ thửa đất kèm theo).

- Ông Trần Văn Đ, bà Nguyễn Thị L và bà Tô Thị Thanh T được quyền liên hệ với cơ quan thẩm quyền thực hiện việc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 365, tờ bản đồ số 45 và thửa 626, tờ bản đồ số 3, cùng tọa lạc khóm R, phường H, tỉnh Vĩnh Long phù hợp với Quyết định của Tòa án.

- Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan Tài nguyên và môi trường và các cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào Quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án điều chỉnh biến động hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp với kết quả giải quyết của Tòa án.

- Ông Trần Văn Đ, bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Tô Thị Thanh T số tiền 15.800.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Ông Đ, bà L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 395.000 đồng. Bà T không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu 0006909 ngày 22/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Về chi phí thẩm định, đo đạc: Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị L chịu 3.000.000 đồng ông Đ, bà L đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND khu vực 10;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hậu